

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về chủ trương đầu tư
Công trình: Trường TH số 1 thị trấn Tuy Phước
Hạng mục: Xây dựng Nhà vệ sinh học sinh, giáo viên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 06/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 16/05/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng sửa chữa trường, lớp học năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 142/TTr-PGDĐT ngày 03/6/2022 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 186/BC-PTCKH ngày 30/05/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Trường TH số 1 thị trấn Tuy Phước, Hạng mục: Xây dựng Nhà vệ sinh học sinh, giáo viên, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Trường TH số 1 thị trấn Tuy Phước, Hạng mục: Xây dựng Nhà vệ sinh học sinh, Giáo viên.

2. Chủ đầu tư: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

3. Địa điểm đầu tư: thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo phục vụ tốt cho nhu cầu của nhà trường, cải tạo mỹ quan môi trường xung quanh.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Công trình 1 tầng có kết cấu đơn giản, sàn thu nước mái.

- Kết cấu móng, giằng, cột dầm, sàn mái bằng BTCT đá 1x2 mac 250.
- Móng bó nền, xây bằng đá chẻ 15x20x25 vxm mac 100.
- Lớp bê tông lót đá 4x6 vxm mac 100 dày 100.
- Công trình sử dụng thép:
- Cốt thép $\varnothing \leq 8$ Đường thép AI có $R_a = R_a' = 2250 \text{ KG/cm}^2$.
- Cốt thép $\varnothing > 8$ Đường thép AII có $R_a = R_a' = 2800 \text{ KG/cm}^2$.
- Lớp BT bảo vệ thép móng dày 2,5cm, lớp BT bảo vệ cột, dầm, sàn dày 1,5cm.
- Tường xây gạch KN mac 75.
- Lớp vữa trát tường, cột, dầm, sàn mái... dày 1,5 cm vxm mac 75.
- Mái BTCT đá 1x2 mac 250 dày 100mm.
- Nền lát gạch ceramic 300x300.
- Tường ốp gạch ceramic 250x400 cao 1,6m.
- Hệ thống cửa đi làm bằng nhôm, kính.
- Tường, cột dầm, sàn, dạp mái bã mactic, sơn 1 nước trắng 2 nước màu.
- Bắt mới hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: 773.519.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi ba triệu năm trăm mười chín nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	643.774.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	22.185.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	70.094.000 đồng;
- Chi phí khác:	14.936.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	22.530.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác (Kinh phí thường xuyên năm 2022).
- Khả năng cân đối vốn: UBND huyện đã bố trí danh mục, kế hoạch vốn năm 2022.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022.

Điều 2. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầu tư công trình theo nội dung nêu tại Điều 1 và đúng quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Trưởng phòng

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam